

BỘ THƯƠNG MẠI
Số: 1229/2004/QĐ-BTM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2004

Số: 115/2004/TT-BTC

BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI

**Về việc khen thưởng các doanh nghiệp có thành
tích xuất khẩu**

Căn cứ Nghị

*định số 29/2004/NĐ - CP ngày 16/01/2004 của Chính
phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ
cấu tổ chức của Bộ Thương mại;*

*Căn cứ Quyết định số [195/1999/QĐ-
TTg](#) ngày 27/9/1999 của Thủ tướng Chính phủ về
việc lập, sử dụng và quản lý Quỹ hỗ trợ xuất khẩu;*

*Căn cứ Quyết định số [02/2002/QĐ-
BTM](#) ngày 2/1/2002 của Bộ trưởng Bộ Thương mại về
việc ban hành Quy chế xét thưởng xuất khẩu;*

Xét đề nghị của Hội đồng xét thưởng xuất khẩu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Nay tặng bằng khen và thưởng bằng tiền
cho 212 đơn vị có tên sau đây đã có thành tích xuất
khẩu xuất sắc trong năm 2003; Tổng trị giá thưởng là
17.767 triệu đồng.

Mức thưởng cho từng đơn vị theo phụ lục A1 đính
kèm.

Điều 2.- Các đơn vị chức năng của Bộ Thương mại,
Bộ Tài chính, Hội đồng xét thưởng xuất khẩu và các

doanh nghiệp có tên trên chịu trách nhiệm thi hành

Quyết định này.

Điều 3.- Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký./.

DANH SÁCH

**CÁC DOANH NGHIỆP VN ĐẠT THÀNH TÍCH XUẤT KHẨU
XUẤT SẮC NĂM 2003**

STT	Tên các doanh nghiệp	Bộ, tỉnh thành phố	Đạt /Tiêu chuẩn
			5.1 5.2 5.3 5.4 5.5

HÀNG NÔNG SẢN,

I. THỰC PHẨM CHẾ

BIẾN

Cty XNK Lợng

1	thực Vật t Nông nghiệp Đồng Tháp	Tcty LTMN	x	x
---	----------------------------------	-----------	---	---

2	Cty Đồng Quảng Ngãi	BNN&PTNN	x
---	---------------------	----------	---

3	Cty Lợng thực Thanh Nghệ Tĩnh	Tcty LTMB	x
---	-------------------------------	-----------	---

4	Cty XNK Tổng hợp I	BTM	x
---	--------------------	-----	---

Cty TNHH Thương

5	mại & Dịch vụ Ngô Gia	Bình Dợng	x
---	-----------------------	-----------	---

6	Cty Thực phẩm & Đầu t công nghệ	BTM	x
---	---------------------------------	-----	---

7	Cty Cổ phần Chè	Thái Nguyên	x
---	-----------------	-------------	---

Quân Chu
Cty Vật t Tổng hợp

8 **Phú Yên** **Phú Yên** **x** **x**
(PYGEMACO)

9 **Cty Cổ phần Long**
Sơn **HCM** **x**

Cty Công nghệ
10 **phẩm Đà Nẵng** **Đà Nẵng** **x**
(TRIMEXCO)

Cty Chế biến Nông
11 **sản Thực phẩm XK** **Ninh Bình** **x**
Ninh Bình

12 **Cty XNK và Hợp**
tác Đầu t VILEXIM **BTM** **x** **x**

Cty XNK các sản
13 **phẩm cơ khí-** **Bộ CN** **x**
MECANIMEX

14 **Nhà máy cà phê**
Biên Hoà **BNN&PTNN** **x**

Cty Sản xuất Kinh
15 **doanh XNK** **BTM** **x** **x**
PROSIMEX

16 **Doanh nghiệp T-**
nhân Cờng Thịnh **T.T. Huế** **x**

17 **Cty Trà Bắc tỉnh**
Trà Vinh **Trà Vinh** **x**

DN T nhân Chế
18 **biến Nông sản XK** **Hậu Giang** **x**
Trần Minh

19	Cty Cổ phần Hoá chất Vật liệu điện Hải Phòng	BTM	x		
20	Cty TNHH Thực phẩm Dân Ôn	Bình Dương	x	x	
21	Cty XK Nông sản Ninh Thuận	Ninh Thuận	x	x	
22	Cty Nông sản XNK Tổng hợp Nghệ An	Nghệ An	x		
23	Cty Đầu t Phát triển Chè Nghệ An	Nghệ An	x		
24	Cty TNHH Thương mại Hoàng Dũng	Tp HCM	x		
25	Cty Thiết bị phụ tùng Tp HCM	Bộ TM		x	
26	Cty Cổ phần Sản xuất XNK Lâm sản & hàng Tiểu thủ công nghiệp	Bộ TM	x	x	
27	Cty TNHH Việt Thành	Hải Dương	x		
28	Cty XNK Tổng hợp Bình Phước	Bình Phước	x	x	x
29	Cty XNK 2/9 Đắc lắc	Đắc Lắc	x	x	x
30	Cty Đầu t Hợp tác kinh tế Việt Lào	Nghệ An	x		
31	Cty Cổ phần Vật t- kỹ thuật Nông	Cần Thơ	x	x	

	ng nghiệp Cần Thơ							
	Cty Long thực							
32	Thực phẩm Vĩnh long	Bộ NN&PTNTx	x	x				
33	Cty TNHH Trà Phú Lơng	Thái Nguyên	x					
34	Doanh nghiệp T- nhân Minh Ân	Khánh Hoà	x	x				
35	Cty Thương mại Nghệ An	Nghệ An	x					
36	Cty Cổ phần Th- ơng nghiệp Tổng hợp & Chế biến L- ơng thực Thốt Nốt	Cần Thơ	x	x				
	Cty Cổ phần							
37	Thuốc lá và Thực phẩm Bắc Giang	Bắc Giang	x	x				
	Nông trường Sông							
38	Hậu thành phố Cần Thơ	Cần thơ		x				
39	Cty Thực phẩm XK Đồng Giao	Tcty RQVN	x					
40	Cty TNHH BIMICO Cty Đầu t & XNK	Tây Ninh	x					
41	Cà phê Tây Nguyên	Đaklak	x	x	x	x	x	
42	Cty TNHH Thương mại Hà Mạnh	Hà Nội	x					
43	Cty Thương mại Đầu	Nghệ An	x					